TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ HỢP** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36 /2023/HSST
Ngày 25/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ toạ phiên toà: Ông Quán Vi Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hường.

Ông Lê Minh Tường.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phan Văn Vận - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa*:** Bà Hoàng Thị Bình - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/TLST - HS ngày 21 tháng 4 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43 /2023/QĐST - HS ngày 11 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn D**, Tên gọi khác: Không;

Sinh năm 2000 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, con bà: Lê Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An từ ngày 30/12/2022 đến nay.

(Có mặt).

2. **Lương Văn T**, Tên gọi khác: Không;

Sinh năm 1997 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn C (đã chết), con bà: Nguyễn Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An từ ngày 01/01/2023 đến nay.

(Có mặt).

Người làm chứng: 1. Vi Văn H, sinh năm 1994. (Vắng mặt).
Trú tại: xóm Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. Vi Văn N, sinh năm 2002. (Vắng mặt).

Trú tại: bản B, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An

3. Trương Văn L, sinh năm 1992. (Vắng mặt).

Trú tại: bản Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 15 giờ ngày 06/12/2022, tại nhà của Lương Văn T ở xóm Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Nguyễn Văn D và Lương Văn T có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy (Heroine) cho Vi Văn H lấy số tiền 400.000 đồng. Vi Văn H đi mua hộ ma túy cho Trương Văn L và Vi Văn N. L và N đã sử dụng hết số ma túy Heroine mua được. Cơ quan điều tra tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn D. Lương Văn T đến công an huyện đầu thú.

Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Hợp tiến hành mở niêm phong, trưng cầu giám định " 01 bơm kim tiêm trong suốt, loại 3ml/cc, có dung dịch không màu với thể tích 04,4ml (nghi là dung dịch ma túy). 01 mẫu giấy hình vuông, màu trắng xanh, có kích thước 4,8cm" .

Kết luận giám định số 77/KL - KTHS(Đ2-MT) ngày 06/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: " Dung dịch không màu trong bơm kim tiêm thu giữ của Vi Văn N gửi đến giám định là dung dịch ma túy (Heroine). Trên mẫu giấy hình vuông màu trắng xanh thu giữ của Vi Văn N gửi đến giám định có bám dính chất ma túy (Heroine).

Bản cáo trạng số 36/CT - VKS QH ngày 20/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Văn D và Lương Văn T về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra Vi Văn H, Vi Văn N và Trương Văn L khai nhận: Vào khoảng 14 giờ ngày 06/12/2022 ,Vi Văn N và Trương Văn L rủ nhau góp tiền mua ma túy sử dụng. Vi Văn N góp số tiền 200.000 đồng, Trương Văn L, góp số tiền 300.000 đồng. Sau khi N và L góp được 500.000 đồng, L gọi điện thoại cho Vi Văn H nhờ Hùng mua hộ 02 gói ma túy. Vi Văn H gọi điện thoại cho Nguyễn Văn D để hỏi mua ma túy thì Dũng nói còn một ít. Vi Văn H gọi điện lại cho Trương Văn L hẹn gặp nhau tại đoạn đường gần vào nhà Nguyễn Văn D ở xóm Đ, xã C. Tại đây L đưa cho Vi Văn H 500.000 đồng, gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Vi Văn H điều khiển xe mô tô đi đến ao cá nhà Lương Văn T thì gặp Nguyễn Văn D và Lương Văn T đang câu cá. Vi Văn H hỏi D " Còn hàng không?"(có nghĩa là Dũng còn ma túy không để H mua). Nguyễn Văn D hỏi T còn ma túy nữa không thì Tuấn nói " Còn mấy gói nựa thôi để mà chơi, đừng bán nựa". Sau đó H, D, T cùng nhau về nhà T. Tại nhà T, H đưa

cho T 500.000 đồng nhưng D nói bán cho H 02 gói ma túy Heroine giá 400.000 đồng (02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng) nên T trả lại cho Hùng 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Vi Văn H cầm hai gói ma túy mua được của T đi ra cổng nhà Lương Văn T đưa cho Trương Văn L,Vi Văn N và trả lại 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng cho L. Sau khi mua được ma túy thì L và Nhật đi về đến khu vực Nhà máy nước thuộc khối M thị trấn Q, huyện Q chia mỗi người một gói ma túy. Trương Văn L đưa gói ma túy về nhà sử dụng một mình hết. Vi Văn N đang sử dụng gói ma túy tại khu vực Nhà máy nước thì bị công an lập biên bản sự việc thu giữ 01 bơm kim tiêm màu trắng, trong suốt bên trong bám dính dung dịch màu trắng đục và 01 mẩu giấy hình vuông, màu trắng xanh.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn D và Lương Văn T khai nhận: Nguyễn Văn D và Lương Văn T bán cho Vi Văn H là vào khoảng 21 giờ ngày 05/12/2022 Nguyễn Văn D lên khu vực xã D, huyện Q mua của người đàn ông tên H không rõ họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể 01 gói ma túy Heroine với giá 1.200.000 đồng. Sau đó Dũng về nhà của T chia ma túy thành 07 gói nhỏ đưa cho T cất vào tủ gỗ mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Sáng ngày 06/12/2022, Dũng đã sử dụng hết 02 gói ma túy, T sử dụng hết 02 gói ma túy. Đến khoảng hơn 15 giờ cùng ngày thì D và T bán cho Vi Văn H 02 gói với giá 400.000 đồng. Còn 01 gói ma túy tối ngày 06/12/2022, D sử dụng hết. Bị cáo Nguyễn Văn D và Lương Văn T nhất trí với cáo trạng truy tố của VKSND huyện Quỳ Hợp truy tố bị cáo về tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn D. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Lương Văn T. Xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù.

Vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An phát hành, được niêm phong dán kín, trên các mép dán có chữ ký các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu hình Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An, mặt trước ghi: " Hoàn trả mẫu vật sau giám định vụ Vi Văn N, phạm tội về ma túy, ngày 06/12/2022, gồm: 01 bơm kim tiêm và 01 mẫu giấy hình vuông trắng xanh"; Trả lại cho Nguyễn Văn D 01 điện thoại di động, loại bàn phím, màu đỏ đen, số imeil 810003360867163, điện thoại đã qua sử dụng. Truy thu sung công quỹ nhà nước tại Nguyễn Văn D số tiền 400.000 đồng do bán ma túy mà có.

Đối với người tên H đã bán ma túy cho Nguyễn Văn D do D khai không biết họ tên tuổi địa chỉ cụ thể, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với hành vi của Vi Văn H đi mua hộ ma túy cho Trương Văn L và Vi Văn N. L và N đã sử dụng hết số ma túy Heroine mua được nên không có cơ sở để xác định khối lượng nên Công an huyện Quỳ Hợp đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính Vi Văn H, Vi Văn N và Trương Văn L là đủ.

Bị cáo Nguyễn Văn D nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai trái mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

Bị cáo Lương Văn T nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai trái mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn D và Lương Văn T hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo Nguyễn Văn D và Lương Văn T khai nhận khoảng 15 giờ ngày 06/12/2022, tại nhà của Lương Văn T ở xóm Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Nguyễn Văn D và Lương Văn T có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy (Heroine) cho Vi Văn H lấy số tiền 400.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn D và Lương Văn T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng (Vi Văn H, Trương Văn L, Vi Văn N) và các chứng cứ tài liệu thu thập được và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, vật chứng được thu giữ, gồm: Cơ quan điều tra tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn D; Lương Văn T đến công an huyện đầu thú; " 01 bơm kim tiêm trong suốt, loại 3ml/cc, có dung dịch không màu với thể tích 04,4ml (nghi là dung dịch ma túy). 01 mẫu giấy hình vuông, màu trắng xanh, có kích thước 4,8cm". Tại bản Kết luận giám định số 77/KL - KTHS(Đ2-MT) ngày 06/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: " Dung dịch không màu trong bơm kim tiêm thu giữ của Vi Văn N gửi đến giám định là dung dịch ma túy (Heroine). Trên mẫu giấy hình vuông màu trắng xanh thu giữ của Vi Văn N gửi đến giám định có bám dính chất ma túy (Heroine). Do đó, có đủ

căn cứ xác định hành vi trên của Nguyễn Văn D và Lương Văn T đã cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D và Lương Văn T đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma tuý. Vụ án xảy ra còn gây mất trật tự an ninh, an toàn xã hội. Nên cần lên cho các bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo các bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần phân hoá vai trò từng bị cáo, tình tiết giảm nhẹ để xét xử các bị cáo đúng pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn D là người đi mua ma túy về chia ra và đưa cho Lương Văn T cất giữ nên bị cáo giữ vai chính trong vụ án, cần phải xét xử nghiêm, nhưng có xem xét giảm nhẹ một phần về hình phạt vì bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo Nguyễn Văn D được hưởng tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lương Văn T là người giữ vai thứ hai trong vụ án nên cần phải xét xử nghiêm, nhưng cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần về hình phạt vì thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú. Do đó, cần cho bị cáo Lương Văn T được hưởng tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định " Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng ...." . Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo đang bị tạm giam, trước khi phạm tội bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn D và Lương Văn T.

[5] Vật chứng vụ án: 01 phong bì thư do phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An phát hành, được niêm phong dán kín, trên các mép dán có chữ ký các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu hình Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An, mặt trước ghi: " Hoàn trả mẫu vật sau giám định vụ Vi Văn N, phạm tội về ma túy, ngày 06/12/2022, gồm: 01 bơm kim tiêm và 01 mẫu giấy hình vuông trắng xanh" cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo Nguyễn Văn D và Lương Văn T bán ma túy được số tiền 400.000 đồng và bị cáo Nguyễn Văn D đã tiêu xài cá nhân hết đây là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu nộp ngân sách nhà nước.

01 điện thoại di động, loại bàn phím, màu đỏ đen, số imeil 810003360867163, điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn D là tài sản của bị cáo cần trả lại cho chủ sở hữu.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D và Lương Văn T chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D và Lương Văn T phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn D.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D 02 (hai) năm 03(ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 30 tháng 12 năm 2022.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Lương Văn T.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 01 tháng 01 năm 2023.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An phát hành, được niêm phong dán kín, trên các mép dán có chữ ký các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu hình Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An, mặt trước ghi: " Hoàn trả mẫu vật sau giám định vụ Vi Văn N, phạm tội về ma túy, ngày 06/12/2022, gồm: 01 bơm kim tiêm và 01 mẫu giấy hình vuông trắng xanh".

Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng tại bị cáo Nguyễn Văn D.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn D 01 điện thoại di động, loại bàn phím, màu đỏ đen, số imeil 810003360867163, điện thoại đã qua sử dụng.

Đặc điểm chi tiết vật chứng được phản ánh tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 20/4/2023 giữa Công an huyện Quỳ Hợp và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳ Hợp.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Các bị cáo Nguyễn Văn D và Lương Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, vắng mặt người làm chứng. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 25/5/2023.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;*
- *VKSND tỉnh Nghệ An;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;*
- *VKSND huyện Quỳ Hợp;*
- *Cơ quan điều tra CA huyện Quỳ Hợp;*
- *THADS huyện Quỳ Hợp;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *Lưu.*

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Quán Vi Tuấn

Nơi nhận:

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Nghệ An,

- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An,

- VKSND tỉnh Nghệ An;

- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;

-VKSND huyện Quỳ hợp,

- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳ hợp,

- THADS huyện Quỳ hợp,

- Bị cáo;

-Bị hại ;

- lưu

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quán Vi Tuấn